

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐỀ ÁN TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 568/TĐHHN, ngày 15 tháng 02 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

I. Thông tin chung

1. Thông tin cơ sở đào tạo

- Tên trường: **Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.**
- Mã trường: **DMT.**
- Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, số 41A đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Trang thông tin chính thức: [https://dt.hunre.edu.vn/sau-dai-hoc.](https://dt.hunre.edu.vn/sau-dai-hoc;);

2. Thông tin về tuyển sinh trình độ thạc sĩ của 2 năm gần nhất

- Năm 2022: Trường tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hai môn Cơ sở ngành, Chủ chốt ngành và đạt điều kiện về ngoại ngữ (tiếng Anh) theo quy định.
- Năm 2023: Trường tuyển sinh theo phương thức xét tuyển.
- Điểm trúng tuyển của 2 năm tuyển sinh gần nhất:

Lĩnh vực/ Ngành/Nhóm ngành	Năm tuyển sinh 2022			Năm tuyển sinh 2023			
	Chỉ tiêu	Nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Nhập học	Điểm trúng tuyển	
						Hệ niên chế	Hệ tín chỉ
Lĩnh vực Khoa học tự nhiên							
Khí tượng và khí hậu học	45	5	12	15	3	-	2,3-2,5
Thủy văn học	30	5	12	15	1	-	3,0
Khoa học môi trường	85	22	12-12,5	50	13		2,4-2,6
Lĩnh vực Kỹ thuật							
Kỹ thuật trắc địa – bản đồ	30	6	12	20	3	6,5	2,4
Lĩnh vực Môi trường và bảo vệ môi trường							
Quản lý đất đai	200	60	11-12	100	40	6,0-6,5	2,0
Quản lý tài nguyên và môi trường	120	49	12-12,5	100	33	6,0-7,5	2,1-2,5
Lĩnh vực Kinh doanh và quản lý							
Kế toán	0	0	-	0	0	-	-

leul

3. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

STT	Mã ngành	Tên ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày ban hành	Cơ quan cấp phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm tuyển sinh gần nhất
1	8340301	Kế toán	2490/QĐ-BGDĐT	05/7/2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2018	2020
2	8440222	Khí tượng và khí hậu học	2959/QĐ-BGDĐT	23/8/2016	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016	2022
3	8440224	Thủy văn học	3123/QĐ-BGDĐT	24/8/2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015	2022
4	8440301	Khoa học môi trường	3123/QĐ-BGDĐT	24/8/2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015	2022
5	8520503	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	3123/QĐ-BGDĐT	24/8/2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015	2022
6	8850103	Quản lý đất đai	2959/QĐ-BGDĐT	23/8/2016	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016	2022
7	8850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	3422/QĐ-BGDĐT	13/9/2017	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2017	2022

II. Thông tin tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ

1. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển

Thí sinh xét tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có đủ sức khỏe học tập, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Nộp hồ sơ xét tuyển đầy đủ, đúng hình thức và thời gian theo quy định.

b) Điều kiện về văn bằng:

+) Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc công nhận tốt nghiệp đại học ngành phù hợp với ngành xét tuyển (*danh sách ngành phù hợp theo quy định hiện hành của Trường trong năm tuyển sinh*);

+) Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc công nhận tốt nghiệp đại học những ngành phải học bổ sung kiến thức (danh mục những ngành phải học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường). Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành thuộc danh mục những ngành phải học bổ sung kiến thức của Trường phải hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức theo quy định.

+) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo theo quy định của chương trình đào tạo Trường ban hành.

c) Điều kiện về ngoại ngữ:

+) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh hoặc ngành Sư phạm tiếng Anh;

+) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện trên 50% bằng ngôn ngữ là tiếng Anh;

+) Có một trong các văn bằng, chứng chỉ Tiếng Anh từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (theo bảng tham chiếu quy đổi dưới đây) có thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

*Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng chứng chỉ ngoại ngữ tương đương
Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*

Ngôn ngữ	Chứng chỉ / Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
		Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
	TOEFL ITP	450-499	
	IELTS	4.0 - 5.0	5.5 -6.5
	Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
	TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179

+) Nếu thí sinh chưa có văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định trên thì phải tham gia thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào do Trường tổ chức.

+) Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ tại Trường phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy đại học bằng tiếng Việt.

2. Phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh trong phạm vi toàn quốc

3. Phương thức và chỉ tiêu tuyển sinh năm 2024

- Nhà trường tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2024 theo phương thức xét tuyển kết quả học tập trình độ đại học (sử dụng điểm trung bình chung tích lũy).

- Chỉ tiêu tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2024 (dự kiến):

TT	Mã ngành	Ngành	Chỉ tiêu xét tuyển
1	8440222	Khí tượng và khí hậu học	15
2	8440224	Thủy văn học	15
3	8440301	Khoa học môi trường	50
4	8520503	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	20
5	8850103	Quản lý đất đai	100
6	8850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	100

4. Tổ chức tuyển sinh năm 2024

4.1. Tổ chức học bổ sung kiến thức

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hoặc công nhận tốt nghiệp đại học những ngành phải học bổ sung kiến thức (danh mục những ngành phải học bổ sung kiến thức theo Quyết định số 3544/QĐ-TĐHHN ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội);

- Thời gian học sẽ được Nhà trường quy định cụ thể trong các thông báo tuyển sinh.

4.2. Tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào trước khi xét tuyển

- Nếu thí sinh không có các văn bằng, chứng chỉ theo quy định thì phải tham gia kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào là môn tiếng Anh do Trường tổ chức.

- Thời gian tổ chức thi sẽ được Nhà trường quy định cụ thể trong các thông báo tuyển sinh.

Lưu ý: Kết quả học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển và kết quả thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào có giá trị 02 năm từ ngày có quyết định công nhận đến ngày đăng ký dự thi.

4.3. Hồ sơ xét tuyển

a) Hồ sơ xét tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ gồm có:

- Đơn đăng ký xét tuyển (theo mẫu của Nhà trường ban hành);
- Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan đang công tác (hoặc chính quyền địa phương), có đóng dấu giáp lai ảnh;
- Bản sao công chứng Bằng đại học và Bảng điểm toàn khóa;

- Bản sao công chứng ngoại ngữ (Tiếng Anh) còn thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến thời điểm dự tuyển (nếu có);

- Bảng điểm học chuyển đổi, bổ sung (nếu có);

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

- Bản sao công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);

- 04 ảnh (4x6) cho vào phong bì, ghi rõ họ tên và ngày sinh của thí sinh sau ảnh;

b) Tiếp nhận hồ sơ xét tuyển:

- Địa điểm nhận hồ sơ: Nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ chuyển phát nhanh qua đường bưu điện theo địa chỉ: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, số 41A, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại liên hệ: 0976830408.

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: 500.000đ/hồ sơ;

- Lệ phí thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) nếu có: 1.000.000đ/thí sinh;

- Học phí bổ sung kiến thức nếu có: Theo Quyết định số 4195/QĐ-TĐHHN ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Quy định mức thu học phí năm học 2023-2024;

4.4. Thời gian tổ chức tuyển sinh

- Thời gian phát hành hồ sơ: Từ ngày ra thông báo tuyển sinh đến hết 05/4/2024.

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 08/3/2024 đến hết ngày 15/4/2024.

- Thời gian công bố kết quả (dự kiến): 03/6/2024.

5. Các thông tin khác về tuyển sinh trình độ thạc sĩ

5.1. Hình thức đào tạo

a) Hình thức đào tạo chính quy: Thời gian học tập trên lớp từ thứ 2 đến thứ 6 trong giờ hành chính. Thời gian đào tạo 1,5 năm.

b) Hình thức đào tạo vừa làm vừa học: Thời gian học tập trên lớp cả ngày thứ 7 và chủ nhật. Thời gian đào tạo 2 năm.

5.2. Học phí dự kiến và lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

- Học phí dự kiến: Từ 424.100 đ/tín chỉ đến 493.100 đ/tín chỉ theo quy định của từng ngành đào tạo.

- Lộ trình tăng học phí tối đa năm 2024 theo nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021.

5.3. Điều kiện trúng tuyển

- Căn cứ vào số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển và chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành đào tạo, HĐTS căn cứ điểm trung bình chung tích lũy bậc đại học HĐTS theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu công bố.

- Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập của trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; Trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với Chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.

- Trường hợp có nhiều thí sinh tổng điểm xét tuyển nêu trên (đã cộng cả điểm ưu tiên, nếu có) thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

+) Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới;

+) Người được miễn thi ngoại ngữ hoặc người có điểm cao hơn của môn ngoại ngữ.

5.4. Quy định về đối tượng và chính sách ưu tiên

5.4.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

5.4.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn thi tiếng Anh (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi tiếng Anh theo quy định của Quy chế này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi tuyển hoặc xét tuyển do Trường quy định trong các thông báo tuyển sinh hàng năm.

5.5. Dự kiến tuyển sinh các đợt bổ sung trong năm 2024

- Nhà trường sẽ thông báo tuyển sinh các đợt bổ sung tiếp theo (nếu có) sau khi kết thúc đợt 1 trên website của Trường.

- Thời gian dự kiến tổ chức tuyển sinh đợt bổ sung: Tháng 10/2024.

Trên đây là Đề án tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2024 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Căn cứ các quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong quá trình tổ chức công tác tuyển sinh, nội dung trong Đề án có thể được điều chỉnh. Thí sinh theo dõi các thông báo, hướng dẫn tuyển sinh được Nhà trường cập nhật trên website Nhà trường.